

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 11-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HD

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hướng và bà Hà Thị Thúy

Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Xuân Bốn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn N, sinh năm 1999 tại CB. HKTT: Xóm Nà Sao, xã ĐQ, huyện HL, tỉnh CB; chỗ ở: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn B và bà Nông Thị L ; bị cáo chưa có vợ, con; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba chị em; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 19/10/2021; bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến ngày 22/10/2021 chuyển tạm giam tại trại tạm giam -Công an tỉnh HD đến nay *(bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

+ Anh Lường Văn H, sinh năm 1994; địa chỉ: Bản Hỏm, xã Chiềng Bôm, huyện TC, tỉnh SL *(vắng mặt)*.

+ Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1980; địa chỉ: Khu Phú Lương, phường Nam Đồng, thành phố HD, tỉnh HD *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSNDTPHD ngày 05/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD truy tố Nông Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự với căn cứ:

Khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 19/10/2021, tại km55 quốc lộ 5B thuộc khu vực cầu Phú Lương thuộc phường Nhị Châu, thành phố HD. Tổ tuần tra thuộc phòng cảnh sát cơ động công an tỉnh HD phối hợp với Công an phường Nhị Châu đã phát hiện bắt quả tang Nông Văn N có hành vi cất giấu trái phép 01 (một) đoạn ống nhựa màu tím dán kín hai đầu kích thước khoảng (01x1,5)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng - Nông Văn N tự khai là ma túy loại Heroine cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn N khai nhận: Do bản thân có sử dụng ma túy loại Heroine, nên vào khoảng 19 giờ ngày 19/10/2021, N đi từ phòng trọ ở An Đào, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội ra khu vực đê An Đào để tìm mua ma túy sử dụng. N đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 100.000 đồng Heroine để trong đoạn ống nhựa màu tím. Sau khi mua ma túy, N quay lại phòng trọ thì gặp bạn cùng khu trọ là Lương Văn H. H rủ Nam về huyện Kim Thành, tỉnh HD chơi, N đồng ý nên H điều khiển xe máy biển số 26M1-057.16 chở Nam. Khi cả hai đi đến km55 quốc lộ 5B thuộc khu vực cầu Phú Lương thuộc phường Nhị Châu, thành phố HD thì bị kiểm tra hành chính, N đã tự giác giao nộp số ma túy Heroine mới mua chưa kịp sử dụng. Cơ quan công an đã thu giữ số ma túy và bắt giữ N trước sự chứng kiến của anh Lương Văn H ở Bản Hòm, xã Chiềng Bôm, huyện TC, tỉnh SL và anh Nguyễn Hữu K, ở Khu Phú Lương, phường Nam Đồng, thành phố HD, tỉnh HD.

Tại kết luận giám định số 583/KLGD-PC09 ngày 22/10/2021 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong đoạn ống nhựa màu tím được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nông Văn N, gửi đến giám định có khối lượng là 0,161 gam là ma túy, loại Heroine. Hoàn trả 0,131 gam Heroine; 01 đoạn ống nhựa màu tím (loại ống hút nước) và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn N thừa nhận vào khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 19/10/2021, tại km55 quốc lộ 5B thuộc khu vực cầu Phú Lương thuộc phường Nhị Châu, thành phố HD; Nông Văn N đã bị cơ quan công an phát hiện hành vi cất giấu trái phép 01 (một) đoạn ống nhựa màu tím (loại ống hút nước) bên trong chứa Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo nhất trí với kết luận giám định; xác định số ma túy mà cơ quan công an đã thu giữ là của bị cáo; thể hiện thái độ ăn năn hối cải; công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu

quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn N từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, ngày 19/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,131 gam Heroine; 01 đoạn ống nhựa màu tím (loại ống hút nước) và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nông Văn Nam là người dân tộc thiểu số, nơi cư trú của bị cáo là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí luận tội không tham gia tranh luận, thể hiện lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo N thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được hưởng trợ giúp pháp lý miễn phí theo quy định của Luật trợ giúp pháp lý. Tuy nhiên, các cơ quan tiến hành tố tụng đã giải thích quyền này đối với bị cáo nhưng bị cáo không yêu cầu trợ giúp pháp lý. Xét thấy nội dung bị cáo tự nguyện không yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo Nông Văn N có tội và áp dụng pháp luật:

Tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn N thừa nhận vào 20 giờ 15 phút, ngày 19/10/2021, tại km55 quốc lộ 5B thuộc khu vực cầu Phú Lương thuộc phường Nhị Châu, thành phố HD. Đã cố ý thực hiện hành vi cất giấu trái phép 01 (một) đoạn ống nhựa màu tím (loại ống hút nước) bên trong chứa Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản niêm phong, mở niêm phong vật chứng bị tạm giữ, vật chứng đã thu giữ. Các tài liệu,

chứng cứ nêu trên phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai của bị cáo, biên bản lấy lời khai bị cáo, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai của những người làm chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi tàng trữ khối lượng 0,161 gam Heroine nên bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo là người phạm tội về ma túy trong khi loại tội phạm này vẫn diễn biến phức tạp. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người tàng trữ trái phép ma túy nhằm mục đích để sử dụng, bản thân không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với vật chứng cơ quan giám định hoàn lại, xét thấy Heroine là chất Nhà nước cấm lưu hành, đoạn ống nhựa cùng phong bì niêm phong vật chứng được hoàn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nơi cư trú của bị cáo thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về các vấn đề khác:

Anh Lường Văn H là người chở bị cáo từ Hà Nội về HD nhưng không biết việc N tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm của anh H .

Hành vi bán ma túy cho N của đối tượng nam giới ở khu vực đê An Đào, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được là ai nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm của người này là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38; điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn N **12 (mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, ngày 19/10/2021.

3. Về biện pháp tư pháp : Tịch thu cho tiêu hủy hủy 0,131 gam Heroine; 01 đoạn ống nhựa màu tím (loại ống hút nước) và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố HD và Chi cục thi hành án dân sự thành phố HD).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo Nông Văn N.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nông Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP HD;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh HD;
- Cơ quan CSĐT công an TP HD;
- Cơ quan THAHS công an T. HD;
- Cơ quan THAHS công an TP. HD
- Trại tạm giam – Công an tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố HD;
- Sở tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thắng